

ÔN TẬP TIẾNG VIỆT HỌC KÌ II - LỚP 8

I. Lí thuyết:

1. Câu nghi vấn:

Câu 1. Ngoài mục đích hỏi-nêu điều chưa biết để trả lời- câu nghi vấn còn được dùng với mục đích nào khác? Cho ví dụ.

Câu 2. Khi không dùng để hỏi thì người viết có thể dùng những dấu câu nào cho câu nghi vấn? Những từ dùng để hỏi có được dùng khi sử dụng câu nghi vấn với mục đích gián tiếp không? VD

2. Câu cầu khiến:

Câu 1. Câu cầu khiến có những chức năng chính là gì? Đặc điểm của câu cầu khiến?

Câu 2. Khi sử dụng câu cầu khiến cần chú ý điều gì?

3. Cằm than:

Câu 1: Mục đích chính của câu cảm than là gì? Những dấu hiệu hình thức của câu cảm than?

Câu 2: Những từ cảm than có thể tạo thành câu độc lập hoặc làm thành phần biệt lập trong câu như thế nào? Cho VD minh họa. Vì sao khi dùng câu cảm than cần chú ý đến hoàn cảnh giao tiếp? Cho VD.

4. Câu trần thuật:

Câu 1: Phân biệt câu trần thuật với câu nghi vấn, cảm than, cầu khiến về hình thức và chức năng.

Câu 2: Những chức năng khác của câu nghi vấn là gì?

5. Câu phủ định:

Câu 1: Thế nào là câu phủ định? Những từ ngữ phủ định thường dùng?

Câu 2: Khả năng phủ định trong câu phủ định như thế nào?

Câu 3: Các loại câu phủ định.

Câu 4: Khi nào câu phủ định dùng để khẳng định?

VI. Hành động nói - Hội thoại:

Câu 1: Em hiểu thế nào là hành động nói? Cho ví dụ? Căn cứ để xác định hành động nói? Hành động nói được chia làm mấy nhóm?

Câu 2: Hành động nói được thực hiện bằng những kiểu câu nào?

Câu 3: Thế nào là vai XH trong hội thoại? Cách xác định vai XH trong hội thoại? Cách thể hiện vai XH trong hội thoại.

Câu 4: Người tham gia hội thoại cần chú ý những gì để cuộc hội thoại thân mật lịch sự? Những dấu hiệu nào thường dung khi tham gia hội thoại để thể hiện hết một lượt lời?

VII. Lựa chọn trật tự từ trong câu:

Câu 1: Vì sao phải lựa chọn trật tự từ trong câu? VD.

Câu 2: Việc lựa chọn trật tự từ trong câu nhằm đạt được những mục đích gì? VD.

B. Thực hành:

1. Câu nghi vấn:

Câu 1: Các câu nghi vấn sau có chức năng gì?

a) Ông tưởng mày chết đêm qua, còn sống đây à? (Ngô Tất Tố)

b) Anh bảo như thế có khổ không? (Cao Xuân Hạo)

c) Bài này khó thế ai mà làm được?

d) Nếu không bán con thì lấy tiền đâu mà nộp sưu? (Ngô Tất Tố)

e) Mụ vợ nổi trận lôi đình tát vào mặt ông lão:

- Mày cãi à? Mày dám cãi 1 bà nhất phẩm phu nhân à? Đi ngay ra biển, nếu không tao sẽ cho người lôi đi. (Ông lão đánh cá và con cá vàng)

- g) Bạn có thể cho mình hỏi thăm đường đến siêu thị được không?
 h) Cụ tưởng tôi sướng hơn chẳng? (Nam Cao)
 i) Tôi cười dài trong tiếng nắc nứn hỏi cô tôi:
 - Sao cô biết mẹ con có con? (Nguyễn Hồng)

Câu 2: Đặt câu nghi vấn để biểu thị các chức năng sau:

- Hỏi đường
- Bộc lộ cảm xúc về một nhân vật đã học
- Đề nghị bạn giúp một việc
- Phủ định một việc nào đó
- Khẳng định một việc nào đó

Câu 3: Hãy biến các câu nghi vấn trên thành kiểu câu khác có ý nghĩa tương đương

Câu 4: Viết lại đoạn hội thoại dưới đây cho đúng.

Ai đưa con đến đây. Thưa thầy bố con đưa đến a. Tên con là gì. Thưa thầy con tên là Lui-i Pa-xơ ạ.
 Con muốn đi học à. Thưa thầy vâng. Bao giờ con đi học được. Thưa thầy, ngay bây giờ ạ.

Câu 5: Trong các câu nghi vấn sau, câu nào đặt ra khả năng khعا nhau cho người trả lời?

- A. Các em đã làm bài đầy đủ chưa?
- B. Chúng ta có nên đi tham quan tuần này không?
- C. Hay là chúng ta đi xem phim?
- D. Chúng ta đi xem phim hay xem kịch.

II. Câu cầu khiến:

Câu 1: Trong các trường hợp sau, câu nào là câu cầu khiến? Hãy chỉ ra những đặc điểm hình thức của câu cầu khiến đó.

- Mẹ đưa bút cho con cầm.
- Các em đừng khóc. Trưa nay các em được về nhà cơ mà. Và ngày mai lại được nghỉ cả ngày nữa.
(Thanh Tịnh)
- Con nín đi! Mẹ đã về rồi cơ mà.
(Nguyễn Hồng)
- U nó không được nói thế! Người ta đánh mình không sao, mình đánh người ta thì phải tù, phải tội.
(Ngô Tất Tố)

Câu 2: Điền các cụm từ (Mệnh lệnh, chúc tụng kêu gọi, yêu cầu, mời mọc, thúc giục, khuyên răn) vào cột A cho phù hợp với cột B.

| A. Nội dung câu cầu khiến | B. Từ thường dùng |
|---------------------------|---|
| | yêu cầu, mời, xin mời, cho phép, đề nghị... |
| | hãy, chớ, đừng, không nên, không được, cấm, phải... |
| | hãy, cứ, ... |
| | nào, đi,... |
| | chúc, ước gì, tiến lên... |

Câu 3: Đặt 5 câu trần thuật, sau đó dùng các hình thức cần thiết để chuyển thành câu cầu khiến.

III. Câu cảm thán:

Câu 1: Gạch chân dưới câu cảm thán trong đoạn văn sau:

Hỡi ơi lão Hạc! Thì ra đến lúc cùng lão cũng có thể làm liều hơn ai hết...Một người như thế ấy!...Một người đã khóc vì con chó!...Một người nhịn ăn để tiền lại làm ma bởi không muốn liên lụy đến hàng xóm, láng giềng...con người đáng kính ấy bây giờ cũng theo gót Binh Tư để có cái ăn u? ...Cuộc đời quá thật cứ mỗi ngày thêm đáng buồn...

(Nam Cao- Lão Hạc)

Câu 2: Những câu dùng dấu chấm cảm trong đoạn văn ở câu 1 có phải là câu cảm không? Vì sao?

Câu 3: Viết đoạn văn khoảng 10 câu trong đó có hai câu cảm thán ở dạng:

- Câu cảm thán đặc biệt.
- Câu cảm thán làm phần biệt lập đứng ở đầu câu.

Nội dung đoạn văn tự chọn.

IV. Câu trần thuật:

Câu 1: *Đọc đoạn văn sau và trả lời các câu hỏi:*

Ba yếu tố rượu, hoa, trăng thiếu mất hai rồi. Nhưng với một tâm hồn lớn, Bác vẫn đủ để cảm xúc với một phần ba còn lại, cảm xúc đến bồi rói. Trăng đẹp quá, biết làm thế nào bây giờ? Câu thứ nhất nói hoàn cảnh người tù, câu thứ hai đã là tâm trạng một thi nhân hiền triết.

(Vũ Quần Phương)

- a) *Trong đoạn văn, câu nào là câu trần thuật? Nội dung trần thuật là gì?*
- b) *Chuyển câu nghi vấn trong đoạn văn thành câu trần thuật mà vẫn giữ nguyên ý của nó.*

Câu 2: *Chuyển những câu sau thành câu trần thuật mà mục đích trực tiếp của mỗi câu, về cơ bản, vẫn giữ được.*

Mẫu : *Anh uống nước đi!* → *Tôi mời anh uống nước.*

- a. Anh đóng cửa sổ lại đi!
- b. Ông giáo hút trước đi !
- c. Nhà mình sung sướng gì mà giúp lão ?

V. Câu phủ định:

Câu 1: a. Các câu sau đây có phải câu phủ định không?

- Ông đồ vẫn ngồi đấy
Qua đường không ai hay.
- Năm nay đào lại nở
Không thấy ông đồ xưa.

(Vũ Đình Liên- Ông đồ)

- b. Nếu thay từ “không” bằng từ “chẳng” thì ý nghĩa các câu sau có thay đổi không? Vì sao?

Câu 2: *Biến đổi câu sau thành câu phủ định mà vẫn giữ nguyên ý của người viết:*

Với sự cảm thông sâu sắc, Nguyễn Hồng đã viết rất ấn tượng về người phụ nữ và trẻ em.

Câu 3: *Qua tập “Nhật kí trong tù” có thể thấy hầu hết không lúc nào con người ấy không đau đầu nỗi niềm đất nước.*

- a. Cách đặt câu phủ định trên có gì đặc biệt? Nhằm diễn tả điều gì?
- b. Biến đổi câu phủ định trên thành câu khẳng định mà vẫn giữ nguyên của người viết.

Câu 4: *Viết đoạn văn nói về con hổ trong bài thơ “Nhớ rừng” của thế Lữ, trong đoạn văn có câu phủ định để khẳng định.*

VI. Hành động nói - Hội thoại:

Câu 1: *Đọc đoạn văn và trả lời câu hỏi.*

Tôi bật cười bảo lão:

- Sao cụ lo xa quá thế? Cụ còn khỏe lắm, chưa chết đâu mà sợ! Cụ cứ để tiền ấy mà ăn, lúc chết hãy hay! Tôi gì bay giờ đói mà tiền để lại?

- Không, ông giáo ạ! Tôi ăn mãi hết đi thì đến lúc chết lấy gì mà lo liệu?

- Đã đành rằng thế, nhưng tôi bòn vườn của nó bao nhiêu, tiêu hết cả. Nó vợ con chưa có. Ngô nó không lấy gì lo được, lại bán vườn thì sao?...Tôi cần rom, cần cỏ tôi lạy ông giáo! Ông giáo có nghĩ cái tình tôi già nua tuổi tác mà thương thì ông giáo cứ cho tôi gửi.

Thấy ông lão nằn nì mãi, tôi đành nhận vậy. Lúc lão ra về, tôi còn hỏi:

- Có đồng nào, cụ nhật hạnh đưa cho tôi cả thì cụ lấy gì mà ăn?

Lão cười nhạt bảo:

- Được ạ! Tôi đã liệu đâu vào đấy...Thế nào rồi cũng xong.

(Lão Hạc -Nam Cao)

- a) Chỉ ra các hành động nói và mục đích của mỗi hành động trong đoạn văn.

b) Em hiểu cái “cười nhạt” và câu nói “Được ạ! Tôi đã liệu đầu vào đây ... Thế nào rồi cũng xong” của lão Hạc như thế nào?

c) Với hành động nói không chứa dấu hiệu ngôn ngữ đặc trưng thì người nghe phải dựa vào ngữ cảnh mới nắm được mục đích của chúng. Ý kiến này có đúng không? Ví dụ.

Câu 2: a) Câu dưới đây là câu ghép, mỗi vế câu thực hiện hành động nói nào?

- Mày trời chồng bà đi, bà cho mày xem!

b) Hành động nói được nêu ở VN của mỗi vế câu đã diễn ra chưa và ai là người thực hiện?

Câu 3: Chỉ ra sự khác nhau về hành động nói giữa hai câu:

- Em hãy học bài đi!

- Em đang học bài à?

Câu 4: Viết một đoạn văn khoảng 8 câu có thực hiện hành động nói hỏi và hành động điều khiển. (Nội dung tự chọn).

Câu 5: Những câu sau thực hiện hành động nói nào và thực hiện bằng cách nào?

a) Thầy em hãy cố ngồi dậy húp ít cháo cho đỡ xót ruột. (Ngô Tất Tố)

b) Nào tôi đâu biết cơ sự lại ra nông nổi này. (Tô Hoài)

c) Hồng! Mày có muốn vào Thanh Hóa chơi với mẹ mày không? (Nguyễn Hồng)

d) Kính chào nữ hoàng. (Ông lão đánh cá và con cá vàng)

e) Cô muốn em chăm chỉ học hành hơn.

g) Bác có thể chỉ giúp tôi đường về Bưởi được không?

Câu 6: Những câu sau thực hiện hành động nói theo cách nào? Tác dụng của những cách nói đó?

a) Cậu hãy tự làm bài đi.

b) Tự làm bài tập sẽ tốt cho cậu hơn chẳng?

c) Theo tôi, cậu nên tự làm bài tập thì tốt hơn.

Câu 7: Cách xưng hô của Dế Mèn với Dế Choắt thay đổi như thế nào trong hai đoạn hội thoại sau? Cách xưng hô thay đổi như vậy nói lên điều gì?

a) - Sợ gì? Mày bảo tao sợ cái gì? Mày bảo tao còn biết sợ ai hơn tao nữa!

b) - Nào tôi có biết cơ sự lại ra nông nổi này! Tôi hối hận lắm! Tôi hối hận lắm! Anh mà chết là chỉ tại cái tội ngông cuồng dại dột của tôi. Tôi biết làm thế nào bây giờ?

(Tô Hoài - *Dế Mèn phiêu lưu kí*)

Câu 8: Đoạn văn:

Cô tôi bỗng đổi giọng, lại vỗ vai, nhìn vào mặt tôi, nghiêm nghị:

- Vậy mày hỏi cô Thông- tên người đàn bà họ nội xa kia- chỗ ở của mẹ mày, rồi đánh giấy cho mẹ mày, bảo dù sao cũng phải về. Trước sau cũng một lần xấu, chả lẽ bán xối mãi được sao?

Tô sự ngậm ngùi thương xót thầy tôi, cô tôi chập chùng nói tiếp:

- Mấy lại rằm tháng giêng là giỗ đầu cậu mày, mẹ mày về dù sao cũng đỡ tủi cho cậu mày và mày cũng còn phải có họ, có hàng người ta hỏi đến chứ?

a) Đọc đoạn văn trên, em hiểu có những ai tham gia vào cuộc hội thoại trên?

b) Trong cuộc hội thoại đó, nguyên tắc về lượt lời bị vi phạm như thế nào? Vì sao có sự vi phạm đó?

(Nguyễn Hồng- *Những ngày thơ ấu*)

Câu 9: Viết đoạn văn hội thoại khoảng 8 lượt lời trình bày với cô giáo một nguyện vọng nào đó

VII. Lựa chọn trật tự trong câu:

Câu 1: Đọc khổ thơ: *Nay xa cách lòng tôi luôn tưởng nhớ*

Màu nước xanh, cá bạc, chiếc buồm vôi

Thoáng con thuyền rẽ sóng chạy ra khơi

Tôi thấy nhớ cái mùi nồng mặn quá!

(Tê Hanh - *Quê hương*)

a) Câu thơ in đậm trên nếu thay đổi trật tự từ trong câu thì nội dung và giá trị biểu cảm có gì thay đổi?

b) Viết đoạn văn không mười câu phân tích nỗi nhớ của nhà thơ với quê hương khi xa quê. Trong đoạn văn có một câu trật tự các từ được sắp xếp để thể hiện mức độ tăng dần của cảm xúc.

=====

Câu 2: a) Hãy giải thích cách lựa chọn trật tự từ các từ ngữ trong câu thơ in đậm ở đoạn thơ trên:

*Nhớ cảnh sơn lâm bóng cả cây già.
 Với tiếng gió gào ngàn, với giọng nguồn hét núi
 Với khi hét khúc trường ca dữ dội
Ta bước chân lên, đồng dục, đường hoàng
 Lượn tấm thân như sóng cuộn nhịp nhàng
 Vờn bóng âm thầm, lá gai, cỏ sắc.*

(Thế Lữ - Nhớ rừng)

b) Viết đoạn văn khoảng 10 câu trình bày cảm nghĩ của em về hình ảnh con hổ trong những câu thơ trên. Trong đoạn văn có một câu trật tự các từ được thay đổi theo cách đảo ngữ nhằm nhấn mạnh điều muốn nói.

Câu 3: So sánh các câu sau về nội dung, ngữ pháp và giá trị biểu cảm, Điều gì làm nên sự khác nhau đó?

- Dưới bóng tre của ngàn xưa, thấp thoáng mái đình, mái chùa cổ kính.
- Dưới bóng tre của ngàn xưa, mái đình, mái chùa cổ kính thấp thoáng.
- Thấp thoáng, dưới bóng tre của ngàn xưa, mái đình, mái chùa cổ kính.
- Mái đình, mái chùa cổ kính, hấp thoáng, dưới bóng tre của ngàn xưa.

Câu 4: a) Em hãy viết một đoạn văn khoảng 8 câu, nội dung diễn đạt tâm trạng của em khi gặp lại người thân sau nhiều ngày xa cách.

b) Chọn một câu trong đoạn văn đã viết và thay đổi trật tự từ của câu đó.

c) Em hãy nhận xét hai đoạn văn chứa hai từ đó về giá trị gợi cảm.

VIII. Chữa lỗi diễn đạt (lỗi lô gic):

Câu 1: Vì sao những câu sau đây lại sai logic?

a) Hồ Xuân Hương, Xuân Quỳnh, Xuân Diệu, Bà Huyện Thanh Quan, Nguyễn Khuyến là những nhà thơ trung đại nổi tiếng.

b) Trong rừng có những con chim lạ, lông và cánh trắng muốt.

Câu 2: Hãy phát hiện nguyên nhân lỗi sai lô gic của các câu sau và chữa lại cho đúng.

a) Nó lững thững như bước như tên bắn.

b) Vì nhà xa trường nên em không bao giờ đi học muộn.

c) Em rất thích vẽ tranh và hội họa.

d) Tô Hoài là nhà văn lớn có nhiều bài thơ hay.

e) Trong vai trò người chủ gia đình nói chung, người cán bộ xã nói riêng, ông đều rất gương mẫu.